

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2019/HNGĐ-ST**
Ngày 21 - 6 - 2019
V/v ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Khắc Hòa;

+ Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2019 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Ngọc L, sinh năm 1988, cư trú tại: Tổ 6, ấp T, xã B, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1981, cư trú tại: Tổ 2, ấp Đ, xã L, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Lê Ngọc L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn D chung sống vợ chồng vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; hôn nhân tự nguyện. Cuộc sống hạnh phúc được 04 năm, đến năm 2012, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm;

anh D không chăm lo gia đình. Chị và anh D đã không còn chung sống vợ chồng từ năm 2012 cho đến nay. Chị L yêu cầu được ly hôn với anh D. Về con chung: Anh, chị có một con chung là cháu Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 17/9/2009; chị L đồng ý nuôi con chung theo nguyện vọng của cháu K; chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – Nguyễn Văn D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Chị L có đơn xin vắng mặt vào ngày 20/3/2019.

Anh D vắng mặt lần thứ hai, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến: Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV): Chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh D; Về con chung: Giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 17/9/2009. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu; về án phí: Chị L chịu phí án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị L và anh D chung sống vợ chồng từ năm 2008, có đăng ký kết hôn, hôn nhân do tự nguyện. Từ năm 2012, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Chị L yêu cầu ly hôn với anh D. Xét thấy, hôn nhân của chị L và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; thời gian sống hạnh phúc ngắn trong khi có thời gian ly thân dài. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lợi, chị L được ly hôn với anh D.

[3] Về con chung: Chị L và anh D có một con chung là cháu Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 17/9/2009, cháu K hiện đang sống với chị L và có nguyện vọng tiếp tục được sống với chị L. Yêu cầu này là phù hợp và được chị L đồng ý nên cần chấp nhận. Dù Tòa án đã giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị L vẫn không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc L, chị Lê Ngọc L được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Giao chị Lê Ngọc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vĩ K, sinh ngày 17/9/2009. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Lê Ngọc L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Nguyễn Văn D không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Ngọc L chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do chị L đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006095 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Lê Ngọc L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Lê Ngọc L, anh Nguyễn Văn D vắng mặt nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi chị L, anh D cư trú.

Nơi nhận:

- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Tân Bình, Tân Lập;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (O).

Nguyễn Thị Oanh (đã ký)